

Số: /TB-SLĐTBXH

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO
Kết quả kiểm tra, thực hiện chính sách pháp luật
về phòng, chống tệ nạn ma túy năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 144/KH-SLĐTBXH ngày 13/6/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về Kiểm tra, thực hiện chính sách pháp luật về công tác phòng, chống tệ nạn ma túy năm 2024, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thông báo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện sách pháp luật về công tác phòng, chống tệ nạn ma túy năm 2024 như sau:

PHẦN I. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Công tác xây dựng các văn bản chỉ đạo, công tác tuyên truyền, tập huấn thực hiện về cai nghiện ma túy và quản lý người sau cai nghiện.

1.1. Công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai:

Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, của tỉnh, các phòng Lao động, Thương binh, xã hội – Dân tộc các huyện và Phòng Lao động-TB&XH thành phố Lạng Sơn đã kịp thời tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành các văn bản để triển khai thực hiện trên địa bàn cấp huyện

1.2. Công tác tuyên truyền:

Được quan tâm triển khai thực hiện, trong đó chú trọng đến công tác tuyên truyền về cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện,¹ ngoài ra tập trung phản ánh các hoạt động phòng, chống tội phạm nói chung, PCMT nói riêng, gương người tốt, việc tốt trong công tác bảo đảm an ninh trật tự (ANTT), góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong công tác đấu tranh PCMT.

1.3. Công tác đào tạo tập huấn:

Trong thời điểm kiểm tra có 04 huyện (Tràng Định, Văn Lãng, Bình Gia, Hữu Lũng) kết hợp với Sở Lao động – Thương binh và xã hội tổ chức được 04 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách tệ nạn xã hội cho 450 đại biểu. Các huyện còn lại đang có kế hoạch để triển khai thực hiện.

¹ Trong 9 tháng đầu năm 2024, kết quả, đã tổ chức 4.391 buổi tuyên truyền lồng ghép cho trên 498.774 lượt người tham gia; 2.832 lượt tuyên truyền qua loa phát thanh, fanpage với trên 320.000 lượt cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia; phát trên các cụm loa truyền thanh, loa kéo 345 lần với 1.386 giờ; ký cam kết không vi phạm pháp luật cho 314.221 cán bộ giáo viên, học sinh, Nhân dân; biên tập, đăng tải 1.946 tin, bài, ảnh trên báo, đài Trung ương, địa phương, trang thông tin điện tử và mạng xã hội, các chuyên mục “*Vì an ninh Xứ Lạng*”, “*Thông tin pháp luật*”, “*Pháp luật với đời sống*”, “*Phụ nữ Xứ Lạng hôm nay*”, “*Tuổi trẻ Xứ Lạng*”, “*Quốc phòng toàn dân*”,...; cấp phát trên 176 băng rôn, 28.835 tờ rơi, áp phích.

2. Công tác phối hợp lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc:

2.1. Đối tượng từ 18 tuổi trở lên: Tiếp nhận 88 hồ sơ người nghiện ma túy áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc; 67 đối tượng nghiện đã đưa xuống cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh tạm giữ để chờ hoàn thiện hồ sơ.

2.2. Đối tượng từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi: Số hồ sơ tiếp nhận: không hồ sơ; Số hồ sơ được toà án quyết định không có hồ sơ phát sinh

2.3. Khó khăn, thuận lợi khi lập hồ sơ.

a) Thuận lợi:

+ Công tác phối hợp: Công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan liên quan từ Công an cấp xã, Công an huyện, Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội -Dân tộc, Phòng Lao động-TB&XH thành phố, Toà án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

+ Thủ tục hành chính: Thực hiện theo quy định.

b) Khó khăn:

+ Công tác xác định tình trạng nghiện ma túy: Tính đến thời điểm thông báo toàn tỉnh mới có 183 cơ sở (trong đó 169 cơ sở y tế cấp xã, và 11 cơ sở y tế tuyến huyện, 03 cơ sở y tế cấp tỉnh) đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy. Hiện còn 31 cơ sở y tế cấp xã chưa đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trong đó Đình Lập 8/12 xã; Văn Quan 5/17 xã; Tràng Định 01/22 xã; Bắc Sơn 14/18 xã; Hữu Lũng 3/24 xã; Xác định tình trạng nghiện ma túy hiện nay về cơ bản đáp ứng nhu cầu trong việc tổ chức cai nghiện ma túy tại địa phương.

+ Việc lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc thực hiện theo Luật phòng chống ma túy năm 2021, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy: Mặc dù đã được tập huấn nhưng một số hồ sơ của một số xã lập chưa đảm bảo theo yêu cầu như: Thiếu biên bản vi phạm khi đối tượng sử dụng chất ma túy tại các thời điểm (sử dụng ma túy khi đang trong thời gian quản lý sử dụng trái phép chất ma túy, sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai, sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện, điều trị thuốc phiện bằng các dạng thuốc thay thế).

+ Bên cạnh đó, còn có những khó khăn như người nghiện tìm mọi cách để vắng mặt tại địa bàn khi công an lập hồ sơ; vắng mặt tại cuộc họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân huyện; hoặc sau khi có quyết định của Tòa án nhân dân huyện thì bỏ trốn khỏi địa phương nơi cư trú, gây khó khăn trong việc đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc để chấp hành quyết định.

+ Thực hiện khoản 1 Điều 54 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP, đa số các huyện khi tổ chức đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc, chủ yếu do Công an cấp xã đưa đến cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh. Chưa có sự phối hợp giữa phòng LĐ-TBXH và Công an cấp huyện khi đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh. Thực tế hiện nay chưa có quy định phân cấp giao nhiệm vụ cho Công an cấp xã thực hiện quyết định của Toà án, đưa đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính cai nghiện bắt buộc.

+ Công tác mở sổ theo dõi đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại các phòng chưa thường xuyên, nhiều phòng chỉ đưa hồ sơ chứng minh, chưa mở sổ theo dõi.

3. Công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

3.1. Số cá nhân, đơn vị đơn vị đăng ký cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn: hiện tại 11/11 đơn vị cấp huyện đều không có tổ chức, cá nhân nào đăng ký.

3.2. Công tác đặt hàng giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

+ Hiện tại 11/11 đơn vị cấp huyện chưa thực hiện được.

+ Số người được cai nghiện ma túy: 0 (không) người

+ Số kinh phí thực hiện: 0 (không) đồng.

3.3. Số người nghiện ma túy tham gia CNMT tự nguyện: 1.476 người, trong đó:

+ Điều trị dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone: 1.461 người tại 11/11 huyện, thành phố .

+ Cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh: 15 người.

3.4. Thuận lợi, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng.

a) Thuận lợi: Có sự quan tâm chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền các cấp, có sự phối hợp đồng bộ của các ngành (CA, LĐ-TB&XH, Y tế); Tiếp tục thực hiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone góp phần hỗ trợ được công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng².

² Hiện toàn tỉnh có 09 cơ sở điều trị Methadone, gồm: Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh; các Trung tâm y tế huyện Bắc Sơn, Tràng Định, Văn Lãng, Hữu Lũng, Lộc Bình, Chi Lăng, Văn Quan, Phòng khám đa khoa khu vực Đồng Đăng - huyện Cao Lộc và 12 điểm cấp phát thuốc Methadone, gồm: Trạm y tế phường Đông Kinh - TP Lạng Sơn; Trung tâm y tế huyện Cao Lộc; Trạm y tế xã Cao Lâu - huyện Cao Lộc; Trạm y tế xã Trần Yên - huyện Bắc Sơn; Trạm y tế thị trấn Bình Gia - huyện Bình Gia; Trạm y tế các xã Tân Mỹ, Thanh Long, Tân Thanh, Gia Miễn - huyện Văn Lãng; Trạm y tế thị trấn Na Dương - huyện Lộc Bình; Trung tâm y tế huyện Chi Lăng; Trạm y tế xã Hòa Bình - huyện Chi Lăng.

b) Khó khăn: Hiện nay, trên địa bàn cấp huyện chưa có cá nhân, đơn vị nào đăng ký cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng. Việc rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ cho thấy 100% các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành y tế chưa đáp ứng được, do đó không đảm bảo việc đặt hàng giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện.

4. Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú

- Số người hoàn thành cai nghiện ma túy bắt buộc trong năm: 106 người hoàn thành chương trình cai nghiện trở về địa phương sinh sống, tái hòa nhập cộng đồng. Được UBND cấp xã ban hành quyết định quản lý theo đúng quy định, 100% các đối tượng được tư vấn, hướng dẫn phòng chống tái nghiện, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như vay vốn, dạy nghề tạo việc làm.. tuy nhiên các đối tượng trên đều không có nhu cầu vay vốn, không có nhu cầu được học nghề.

- Số người vi phạm quản lý sau cai nghiện ma túy bị lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc: 0 (không) người

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý người nghiện ma túy, cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy.

5.1. Thực trạng quản lý cơ sở dữ liệu về cai nghiện ma túy: (thống kê, tổng hợp, lưu trữ, quản lý):

a) Phương pháp: Hiện tại 11/11 đơn vị phòng LĐTBXH cấp huyện đều quản lý bằng phương pháp mở sổ sách, biểu mẫu qua đánh máy đơn giản. Chưa có phần mềm cụ thể bằng công nghệ thông tin.

b) Số liệu: 11/11 đơn vị có hồ sơ lưu trữ, mở sổ theo dõi được thực hiện theo quy định các huyện, TP có sự phối hợp cung cấp số liệu giữa cơ quan Công an cụ thể:

Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có 2.535 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý trong đó: Ngoài cộng đồng 1.635 người ; Nhà tạm giữ 72, Trại tạm giam 381; Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh 447 người; 369 người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý³.

Hiện tại chưa có phần mềm quản lý đối tượng cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội từ cấp tỉnh đến huyện, xã để thuận lợi trong khai thác, quản lý đối tượng phục vụ cho công tác quản lý các cấp

³ - Người nghiện ma túy ngoài cộng đồng: 1.635 người, (Văn Lãng 606; TP Lạng Sơn 225; Lộc Bình 149; Hữu Lũng 138; Chi Lăng 131; Cao Lộc 125; Tràng Định 118; Bắc Sơn 104; Văn Quan 84; Bình Gia 25; Đình Lập 02).

- Người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý: 369 người, cụ thể: Hữu Lũng 70; Văn Lãng 64; Cao Lộc 52; TP Lạng Sơn 36; Bắc Sơn 36; Tràng Định 34; Lộc Bình 26; Bình Gia 18; Văn Quan 17; Chi Lăng 10; Đình Lập 06

6. Kiểm tra giám sát:

Cấp huyện: 20 cuộc; Cấp xã tự kiểm tra được 200 cuộc. Công tác kiểm tra giám sát được các cơ quan chuyên môn của huyện, xã chủ động triển khai theo kế hoạch, góp phần thực hiện các hợp phần theo quy định.

7. Thực hiện Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung chi và mức chi hỗ trợ người cai nghiện ma túy và người thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn:

a) Đến thời điểm hiện tại chưa có UBND cấp xã ban hành quyết định của Chủ tịch UBND phân công giao nhiệm vụ để thực hiện nhiệm vụ: tư vấn tâm lý xã hội, quản lý, hỗ trợ người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy; mặc dù theo báo cáo có: 39 xã có người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy trở về địa phương từ 11 đối tượng trở lên; 106 xã xã có số lượng người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy trở về địa phương từ 01 (một) đến 10 đối tượng.

b) Số kinh phí thực hiện hỗ trợ: đến nay chưa thực hiện

c) Khó khăn, thuận lợi

- **Thuận lợi:** Trên cơ sở công văn 2534/ SLĐT BXH-PCTNXH-BĐG, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Sở Lao động – TB&XH, về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung chi và mức chi hỗ trợ người cai nghiện ma túy và người thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND); Phòng Lao động-TB&XH thành phố và Phòng Lao động , Thương binh, xã hội – Dân tộc các huyện đã ban hành ngay các văn bản để hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện.

- Khó khăn:

Đến thời điểm hiện tại UBND cấp xã chưa ban hành Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã phân công, giao nhiệm vụ cho người thực hiện nhiệm vụ tư vấn tâm lý xã hội, quản lý, hỗ trợ người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy. Không có kinh phí thực hiện Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND

* *Nguyên nhân:* UBND xã Chưa tổng hợp dự toán theo kế hoạch chi cho hoạt động hỗ trợ này trong hai năm (2023-2024). Các cơ quan của UBND xã còn lúng túng trong việc tham mưu cho Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định phân công, giao nhiệm vụ để thực hiện nhiệm vụ tư vấn tâm lý xã hội, quản lý, hỗ trợ người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

PHẦN II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Các kiến nghị đề xuất của huyện:

1.1. Về đề nghị Sở Lao động-TB&XH tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cai nghiện ma túy, phòng chống ma túy cho cán bộ, công chức của cấp huyện, xã; xây dựng các mô hình cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

Nội dung này Sở sẽ chủ động phối hợp với các đơn vị sở, ngành của tỉnh và xin ý kiến của các Bộ, Ngành trung ương để xây dựng kế hoạch tập huấn sớm, đồng thời cung cấp các tài liệu liên quan phục vụ cho công tác tuyên truyền trong thời gian tới.

1.2. Đối với đề nghị Sở Lao động-Thương binh và Xã hội sớm triển khai thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh phần mềm quản lý về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy liên thông từ tỉnh, huyện, đến xã, các cơ sở cai nghiện ma túy, để phục vụ cho công tác quản lý của các cấp (tỉnh, huyện, xã).

Nội dung này Sở đang phối hợp với các đơn vị liên quan như Sở Thông tin truyền thông, sở Tài chính, đơn vị thầu xây dựng phần mềm sớm thực hiện trong quý 4 năm 2024.

1.3. Về đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp kinh phí để thực hiện các nội dung kế hoạch về phòng chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy

Nội dung này Sở có ý kiến như sau: Hiện nay việc cấp kinh phí các cấp đều thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, do đó các hoạt động liên quan của cấp nào đều phải xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước. Đồng thời Sở đề nghị các đơn vị khi dự toán kinh phí chú ý đảm bảo kinh phí chi cho hoạt động sơ, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chương trình.

2. Kiến nghị của đoàn kiểm tra:

2.1. Về thực hiện các quy định tại Luật phòng chống ma túy, Nghị định 116/2021/NĐ-CP; Đề nghị Phòng Lao động,Thương binh,Xã hội–Dân tộc các huyện, phòng Lao động-TB&XH thành phố tham mưu cho UBND cấp huyện:

a) Đối với việc tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện:

+ Tham mưu cho chủ tịch UBND cấp huyện đặt hàng 03/05 dịch vụ cai nghiện theo Điều 15 Nghị định 116/2021-NĐ-CP cho các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn huyện để tham gia cai nghiện tự nguyện.

+ Phối hợp với các cơ quan chức năng, trước mắt tiếp tục triển khai việc điều trị nghiện dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

+ Tăng cường vận động cá nhân tổ chức tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện; rà soát các đơn vị sự nghiệp công lập y tế trên địa bàn để có kế hoạch đầu tư đảm bảo cho việc đặt hàng giao nhiệm vụ về cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng.

b) Đối với việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

+ Trong quá trình tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị phối hợp tốt với các cơ quan chức năng, rà soát đảm bảo sự đầy đủ và đúng quy định của hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Mở sổ theo dõi đầy đủ, kịp thời số người bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

+ Hướng dẫn, phối hợp với UBND cấp xã trong việc quản lý đối tượng đã được Toà án ra quyết định đưa đi cai nghiện theo hình thức xử lý vi phạm hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tránh tình trạng bỏ trốn.

+ Thực hiện tốt quy định khoản 1 Điều 54 Nghị định 116/2021/NĐ-CP.

c) Quản lý sau cai nghiện ma túy

+ Phối hợp với các cơ quan chức năng, tham mưu cho UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã, đẩy mạnh thực hiện chính sách hỗ trợ (*được đào tạo nghề, vay vốn, tư vấn tìm việc làm...*) cho người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

2.2. Về thực hiện Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND.

Đề nghị Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc cấp huyện, phòng Lao động-TB&XH thành phố tham mưu cho UBND cấp huyện:

+ Chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí, cấp kinh phí để hỗ trợ cho người được chủ tịch UBND cấp xã phân công người được giao nhiệm vụ hỗ trợ đối tượng cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND.

+ Đối với các xã chưa phân công, giao nhiệm vụ cho người hỗ trợ đối tượng cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND, cần rà soát và hướng dẫn triển khai theo đúng quy định để đảm bảo việc Ban hành Quyết định của Chủ tịch UBND cấp xã phân công người được giao nhiệm vụ hỗ trợ đối tượng cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị quyết 15/2023/NQ-HĐND.

Trên đây là Thông báo kết quả kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024 của đoàn kiểm tra ./.

Nơi nhận:

- UBND các huyện, TP;
- Phòng LĐ,TB,XH - DT các huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH TP Lạng Sơn;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PXH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Giang